

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

Số: 131/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố B, ngày 11 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 189/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông **Trần Minh D**, sinh năm 1984;

HKTT: ấp T, xã TH, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Bà **Ngô Thị Trúc P**, sinh năm 1989;

HKTT: ấp T, xã TH, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Tạm trú: tổ B, ấp B, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Minh D với bà Ngô Thị Trúc P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Ông Trần Minh D và bà Ngô Thị Trúc P không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Ông Trần Minh D và bà Ngô Thị Trúc P khai không có nên không xem xét.

- Về tài sản chung: Ông Trần Minh D và bà Ngô Thị Trúc P không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Trần Minh D và bà Ngô Thị Trúc P khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Ông Trần Minh D tự nguyện chịu số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000

(ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số XYZ ngày 18/5/2021. Ông Trần Minh D được nhận lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố B (1b);
- CCTHADS thành phố B (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND xã TH, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu hồ sơ, VP (4b).

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thị Thanh Như